

ĐỊNH HƯỚNG LỰA CHỌN BẠN CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC

Khúc Năng Toàn, Hoàng Ngọc Khuyển

Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường ĐHSP Hà Nội.

Tìm kiếm và lựa chọn cho mình những người bạn cùng chia sẻ buồn vui, cùng kề vai sát cánh là nguyện vọng xã hội chính đáng của mỗi người trong cuộc sống. Tuỳ theo từng giai đoạn phát triển, tuỳ theo mức độ trưởng thành về nhận thức xã hội và phạm vi quan hệ xã hội của cá nhân mà nội dung của nguyện vọng này luôn có sự biến đổi. Theo P.M. IaCopson (1977), trẻ nhỏ thường dựa vào các hứng thú hoạt động đa dạng của chúng để lựa chọn và kết bạn. Trong khi đó, việc lựa chọn bạn đối với người lớn thường không chỉ xuất phát từ sự tương đồng về hứng thú hoạt động, mà còn xuất phát từ ý thức cá nhân về khả năng phối hợp và bổ sung lẫn nhau trong thực thi hành động, cũng như xuất phát từ những mục đích mang tính lợi ích.

Liên quan đến quan hệ bè bạn của học sinh bậc tiểu học, một số nghiên cứu trước đây đã khẳng định **tính ngẫu nhiên** trong việc lựa chọn bạn và kết bạn của các em. Theo A.V. Pêtrôvski (1982), trong nhà trường tiểu học, trẻ thường gắn bó với nhau theo sự sắp xếp ngẫu nhiên. Ví dụ, cùng ngồi một bàn, cùng được phân công một nhiệm vụ. Tuy nhiên, một số nghiên cứu gần đây hơn lại khẳng định **tính có ý thức, có chủ định** trong việc lựa chọn bạn và kết bạn của trẻ ở bậc tiểu học, thậm chí trước bậc tiểu học. Theo Lê Minh Đức (2006), từ 5-6 tuổi, trẻ đã hiểu rất rõ những câu hỏi như: "cháu muốn chơi với ai?"; "cháu muốn ngồi cạnh ai trong lớp?"; trẻ chẳng những hiểu mà còn có thể giải thích rõ ràng những sự lựa chọn của mình. Nghiên cứu của Nguyễn Xuân Thúc (1997) cũng đã khẳng định, trẻ mẫu giáo (5-6 tuổi) trong hoạt động vui chơi đã có xu hướng **tích cực, chủ động** trong việc thiết lập các mối quan hệ giao tiếp bạn bè. Vậy, phải chăng, trẻ ở bậc tiểu học đã có những định hướng mang tính ý thức trong việc lựa chọn bạn? Hay sự lựa chọn bạn của các em hoàn toàn mang tính ngẫu nhiên, do sự sắp đặt khách quan?

Trong nỗ lực tìm kiếm lời giải cho những vấn đề được đặt ra trên đây, chúng tôi đã tiến hành một quy trình thực nghiệm "trò chơi 3 bước" (xem mô tả

quy trình trò chơi ở bảng 1) với sự tham gia của 40 học sinh tiểu học, bao gồm 20 học sinh lớp 1 và 20 học sinh lớp 5.

Bảng 1: Quy trình thực nghiệm trò chơi 3 bước

Bước 1. Tìm bạn bốn phương		
Tình huống	Cách làm	
	Người hướng dẫn	Người tham gia
Chọn bạn cùng giải toán. Chọn bạn cùng trực nhật lớp. Chọn bạn cặp đôi chơi "bóng ngựa".	Treo 15 bức vẽ - "Bạn" - trong phòng chơi. Mời người chơi vào phòng. Giới thiệu tên của 15 "bạn". Giới thiệu đặc điểm của từng "bạn" bằng cách gắn các "thẻ đặc điểm" lên từng bức vẽ. Nêu lần lượt yêu cầu của từng tình huống lựa chọn và cách ghi lựa chọn. Khuyến khích người chơi tìm kiếm và lựa chọn.	Vào phòng tham dự trò chơi theo nhóm 4-5. Nghe giới thiệu tên và đặc điểm của 15 "bạn". Nghe phổ biến yêu cầu của từng tình huống chọn bạn. Ghi lựa chọn ra phiếu.
Bước 2. Thêm bạn		
Tình huống	Cách làm	
	Người hướng dẫn	Người tham gia
Chọn bạn cặp đôi thi "nhảy dây". Chọn bạn cặp đôi thi "gấp thuyền, cắt hình". Chọn bạn cùng trực tuần.	<i>Tương tự bước 1</i>	<i>Tương tự bước 1</i>
Bước 3. Ai là bạn?		
Tình huống	Cách làm	
	Người hướng dẫn	Người tham gia
<i>Tương tự bước 1</i>	Thay đổi đặc điểm của "bạn" bằng cách hoán đổi các "thẻ đặc điểm". Mời người chơi vào phòng. Giới thiệu tên và đặc điểm của 15 "bạn". Nêu lần lượt yêu cầu của từng tình huống chọn bạn. Khuyến khích người chơi tìm kiếm và lựa chọn.	<i>Tương tự bước 1</i>

Các tình huống lựa chọn, các yêu cầu tình huống và cách tiến hành trò chơi cho phép trẻ (*người chơi*) độc lập đưa ra quyết định lựa chọn bạn trong những tình huống gắn gũi với cuộc sống thực của các em trong nhà trường.

Giả định:

Nếu có ý thức trong định hướng lựa chọn bạn, trẻ hoàn toàn có thể đưa ra những quyết định lựa chọn phù hợp trong các tình huống thực nghiệm. Nghĩa là, trẻ ý thức được các yêu cầu của tình huống lựa chọn, đồng thời phát hiện được những đặc điểm phù hợp với việc thực thi các yêu cầu tình huống ở "bạn" và ra quyết định lựa chọn hợp lý.

Trong "*Tìm bạn bốn phương*", Đoàn (*được nhiều điểm 10 toán*) và Đạt (*hăng hái phát biểu trong giờ toán*) là lựa chọn phù hợp cho tình huống giải toán; Nam (*nhà gần trường*), Châu (*gần nhà*) và Hoa (*luôn đi học đúng giờ*) là những lựa chọn phù hợp cho tình huống trực nhật lớp; Nga (*giỏi trò chơi*) và Mạnh (*khỏe và nhanh nhẹn*) là những lựa chọn phù hợp cho tình huống chơi bóng ngựa.

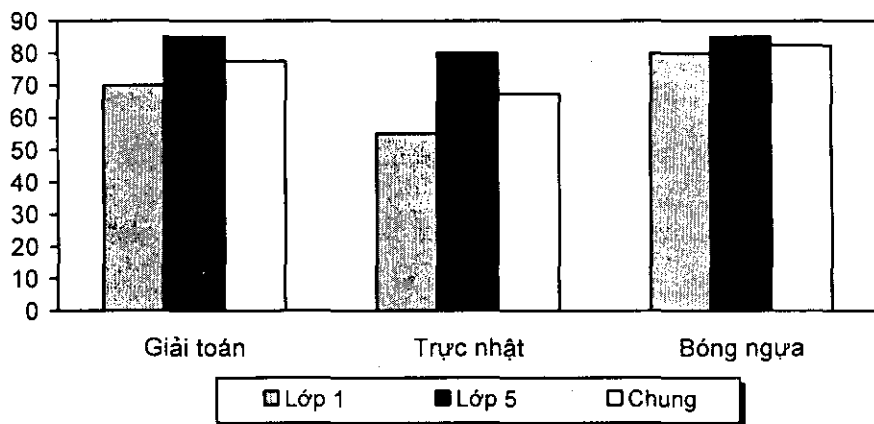
Về bản chất, 3 tình huống lựa chọn trong "*thêm bạn*" hoàn toàn tương đồng với 3 tình huống lựa chọn trong "*tìm bạn bốn phương*", song yêu cầu cụ thể có đôi chút sự khác biệt về hình thức. Theo đó, Minh (*được nhiều điểm 10 thủ công*) và Linh (*khéo tay*) được xem là lựa chọn phù hợp cho tình huống thi gấp thuyền và cắt hình; Nam, Châu và Hoa vẫn là những lựa chọn phù hợp cho tình huống trực tuần; Nga và Mạnh vẫn là những lựa chọn phù hợp cho tình huống thi nhảy dây.

Bên cạnh sự thay đổi hình thức yêu cầu của tình huống lựa chọn (*bước 2*), sự hoán đổi hình thức biểu hiện của "bạn" ở các tình huống trong "*ai là bạn?*" cho phép loại bỏ tính ngẫu nhiên trong các lựa chọn phù hợp ở các tình huống bước 1. Theo đó, lựa chọn phù hợp cho tình huống giải toán lúc này là Hiền và Minh; Mạnh, Hậu và Nga là lựa chọn phù hợp cho tình huống trực nhật; Na và Chí là lựa chọn phù hợp cho tình huống chơi bóng ngựa.

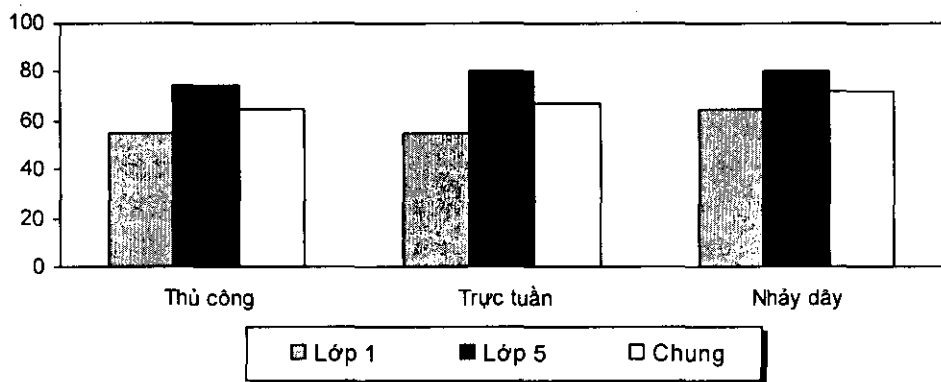
Kết quả thực nghiệm:

Trong một chừng mực nhất định, tỷ lệ ~ 80% quyết định lựa chọn phù hợp trong cả 3 tình huống "*tìm bạn bốn phương*" (*xem biểu đồ 1*) đã cho thấy khá rõ nét tính có ý thức của trẻ trong định hướng lựa chọn bạn. Dường như, trẻ đã ý thức khá rõ về tính chất của những yêu cầu trong các tình huống lựa chọn; đồng thời cũng ý thức khá rõ về các phẩm chất liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu đó từ phía bạn. Tuy vậy, cũng không thể loại trừ khả năng về tính ngẫu nhiên trong các quyết định lựa chọn của trẻ. Có khi, quyết định lựa chọn trong các tình huống này chỉ được trẻ đưa ra trên cơ sở những đặc điểm hình thức của bạn, ví dụ, tên gọi, hình vẽ...

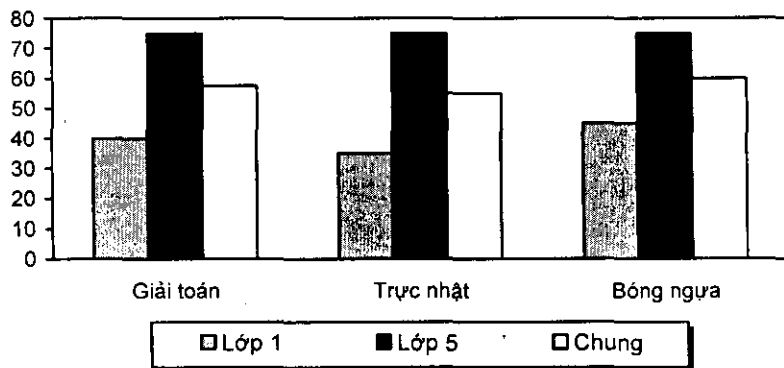
Biểu đồ 1: Lựa chọn phù hợp trong “tìm bạn bốn phương”



Biểu đồ 2: Lựa chọn phù hợp trong “thêm bạn”



Biểu đồ 3: Lựa chọn phù hợp trong “ai là bạn”



Trong các tình huống "*thêm bạn*", sự suy giảm về tỷ lệ các lựa chọn phù hợp (~60%) của trẻ khi có sự thay đổi về hình thức yêu cầu của tình huống lựa chọn phần nào đã cho thấy tính ngẫu nhiên trong quyết định lựa chọn của khá đông (~20%) các em trong 3 tình huống "*tìm bạn bốn phương*".

Ở 3 tình huống trong "*ai là bạn?*", sự hoán đổi hình thức biểu hiện của bạn đã không gây ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn phù hợp của ~60% người tham gia. Như vậy, tính có ý thức trong định hướng lựa chọn bạn đã được xác nhận một cách chắc chắn ở tỷ lệ ~ 60% số trẻ tham gia quy trình thực nghiệm.

Nếu 60% được xem là một tỷ lệ có tính số đông, thì kết quả thực nghiệm này cho phép khẳng định rằng, phần đông trẻ ở bậc tiểu học đã thể hiện tính ý thức khá rõ nét trong các tình huống lựa chọn bạn. Nếu nhìn nhận cuộc sống của trẻ trong nhà trường tiểu học là quá trình trẻ thực hiện các nhiệm vụ học tập và tham gia các hoạt động đa dạng khác, thì việc lựa chọn và kết bạn của phần đông trẻ ở bậc học này đã thể hiện rõ nét tính có ý thức, có định hướng. Nói cách khác, phần đông trẻ đã ý thức được tính chất của các nhiệm vụ học tập, lao động và vui chơi... trong nhà trường; ý thức được các phẩm chất liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ này và có định hướng tìm kiếm sự hỗ trợ, bổ sung của bạn bè trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Kết quả thực nghiệm cũng cho thấy sự khác biệt rất lớn về tỷ lệ cũng như sự ổn định về tỷ lệ của các quyết định lựa chọn phù hợp trong các tình huống lựa chọn giữa học sinh lớp 1 với học sinh lớp 5. Có thể khẳng định rằng, ở đầu bậc tiểu học, tính có ý thức chưa được thể hiện rõ trong định hướng lựa chọn bạn của trẻ. Tuy nhiên, đến cuối bậc học này, đại đa số trẻ (>75%) đã thể hiện rất rõ tính ý thức trong định hướng lựa chọn bạn của mình.

Tính có ý thức trong định hướng lựa chọn bạn của trẻ ở bậc tiểu học còn liên quan ít nhiều đến lĩnh vực lựa chọn và thiết lập quan hệ bè bạn của các em. Định hướng lựa chọn bạn trong học tập và vui chơi của các em thể hiện tính có ý thức rõ nét hơn so với trong thực thi các nhiệm vụ tập thể. Điều này hoàn toàn dễ hiểu, bởi vui chơi và học tập vốn được xem là hoạt động chủ đạo của trẻ ở độ tuổi học sinh tiểu học. Các yêu cầu học tập và vui chơi, cũng như các phẩm chất liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu này, vì thế, thường gắn gũi hơn và thường trực hơn trong ý thức của trẻ.

Kết luận:

Ngay từ bậc tiểu học, phần đông trẻ đã có thể nhận thức khá rõ về tính chất của các yêu cầu hoạt động trong nhà trường; đồng thời xác lập được mối quan hệ giữa tính chất khách quan của yêu cầu hoạt động với những đặc điểm cá nhân của bạn để từ đó đưa ra những quyết định lựa chọn bạn một cách hợp lý trong các tình huống phối hợp hành động. Nói khác đi, sự lựa chọn bạn của

trẻ trong nhà trường tiểu học không hoàn toàn mang tính ngẫu nhiên, do khách quan sắp đặt, mà thực chất đã mang tính có ý thức, có định hướng khá rõ nét. Vì vậy, để kích thích tính tích cực, tự giác của trẻ trong các hoạt động và sự trưởng thành về ý thức xã hội của trẻ, nhà giáo dục cần tránh sự áp đặt; cần tạo cho trẻ cơ hội tự lựa chọn, tự quyết định đối với các mối quan hệ xã hội của mình.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Minh Đức. *Nghệ thuật làm cha mẹ: Con tôi đi học và kết bạn*. NXB Trẻ, TP Hồ Chí Minh, 2006.
2. P.M. IaCopson. *Đời sống tình cảm của học sinh*. NXB Giáo dục, Hà Nội, 1977.
3. A.V. Pêtrôvski. *Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm* (tập I). NXB Giáo dục, Hà Nội, 1982.
4. Nguyễn Xuân Thúc. *Nghiên cứu tính tích cực giao tiếp của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động vui chơi*. (Luận án Tiến sĩ Tâm lý học), 1997.